

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
**SỞ CÔNG THƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SCT-VP  
V/v rà soát, đề xuất phương án cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC luồng xanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

Điện Biên, ngày 23 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh

Thực hiện văn bản số 5195/UBND-PVHCC ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tiếp tục triển khai thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế “luồng xanh” và các Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

Trên cơ sở nội dung TTHC, thời gian quy định giải quyết TTHC, các quy định về giải quyết TTHC theo cơ chế “luồng xanh” và nội dung hướng dẫn tại phụ lục I kèm theo văn bản số 5195/UBND-PVHCC ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên; Sở Công Thương rà soát, đề xuất phương án cắt giảm thời hạn giải quyết đối với từng TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương, cụ thể như sau:

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

Sở Công Thương kính gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CMNV Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Hồng Sơn**

## PHỤ LỤC

**KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM THỜI GIẠN GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐIỆN BIÊN ÁP DỰNG CƠ CHẾ LUỒNG XANH**

*(Kèm theo văn bản số /SCT-VP ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Sở Công Thương)*

STT	Tên thủ tục và mã hành chính	Thời gian theo quy định	Thời gian theo theo Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 29/4/2026)	Thời hạn giải quyết theo cơ chế “Luồng xanh”	Tổng tỷ lệ cắt giảm (%)	Ghi chú
1	Thủ tục Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001322.000.00.00.H18)	30 ngày (theo quy định Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 3/4/2025)		9 ngày (cắt giảm 21/30 ngày, tương ứng 70%)	9 ngày (cắt giảm 21/30 ngày, tương ứng 70%)	Đề xuất mới, chưa có trong Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Thủ tục Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001292.000.00.00.H18)	30 ngày (theo quy định Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 3/4/2025)		9 ngày (cắt giảm 21/30 ngày, tương ứng 70%)	9 ngày (cắt giảm 21/30 ngày, tương ứng 70%)	Đề xuất mới, chưa có trong Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
3	Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (2.001313.000.00.00.H18)	20 ngày (theo quy định Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 4/9/2018)		6 ngày (cắt giảm 14/20 ngày, tương ứng 70%)	6 ngày (cắt giảm 14/20 ngày, tương ứng 70%)	Đề xuất mới, chưa có trong Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
4	Thủ tục Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013398.000.00.00.H18)	25 ngày (theo quy định Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 3/4/2025)		7,5 ngày (cắt giảm 17,5/20 ngày, tương ứng 70%)	7,5 ngày (cắt giảm 17,5/20 ngày, tương ứng 70%)	Đề xuất mới, chưa có trong Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

5	Thủ tục Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013400.000. 00.00.H18 )	25 ngày (theo quy định Nghị định 62/2025/NĐ-CP ngày 3/4/2025)		7,5 ngày (cắt giảm 17,5/20 ngày, tương ứng 70%)	7,5 ngày (cắt giảm 17,5/20 ngày, tương ứng 70%)	Đề xuất mới, chưa có trong Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
6	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (2.000648)	20 ngày làm việc (theo quy định Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014)	15 ngày làm việc (cắt giảm 05/20 ngày làm việc tương ứng 25%)	6 ngày làm việc (cắt giảm tiếp 9/20 ngày làm việc, tương ứng giảm 45%)	70% (cắt giảm 14/20 ngày làm việc)	Đề xuất mới, chưa có trong Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 29/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh